

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2011/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 11 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Quyết định số 80/2008/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kiện toàn tổ chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 06/2003/QĐ.UB ngày 24 tháng 03 năm 2003 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc thành lập Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện tại Công văn số 90/BT ngày 05 tháng 4 năm 2011 và Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 42/TTr-NV ngày 05 tháng 5 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 21/2003/QĐ-UB ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ

*(Ban hành theo Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)*

Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện là đơn vị sự nghiệp công lập; được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của Hội đồng thẩm định bồi thường thành phố và các Sở - ngành đối với các hoạt động liên quan.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định.

2. Chức năng:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện do Ủy ban nhân dân huyện thành lập nhằm giúp cho Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trên địa bàn huyện.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp chủ đầu tư dự án lập phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
2. Tổ chức điều tra, kiểm kê đất đai, nhà cửa, vật kiến trúc và tài sản bị ảnh hưởng trong dự án.
3. Giúp Hội đồng, Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thực hiện nhiệm vụ tại khoản 4 Điều 40 của Quy định kèm theo Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án về tính chính xác, sự phù hợp chính sách của phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
4. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư, kiểm kê thực tế so sánh với tờ khai có sự tham gia của người được bồi thường và chủ sử dụng đất. Xác định tổng mức phải bồi thường cho toàn bộ diện tích đất thu hồi, toàn bộ tài sản hiện có trên đất và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác. Xác định mức bồi thường, hỗ trợ cho từng đối tượng, lưu trữ hồ sơ bồi thường, hỗ trợ của dự án theo quy định.
5. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo, đề xuất Hội đồng Bồi thường của dự án hoặc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ xem xét giải quyết.
6. Thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị có liên quan để bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất chính xác, đúng đối tượng.
7. Phối hợp các ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện Cần Giờ để nghiên cứu, đề xuất giải quyết các trường hợp xin cứu xét hoặc khiếu nại về bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ đối với các dự án trên địa bàn huyện Cần Giờ do Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ thực hiện.
8. Phối hợp với các đơn vị có liên quan lập dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định.
9. Lập bản vẽ hoặc hợp đồng thuê các đơn vị tư vấn có chức năng đo vẽ hiện trạng nhà và đất, thẩm định đơn giá quyền sử dụng đất, tài sản khác để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện.

10. Tổng hợp nhu cầu tái định cư của các dự án công ích trên địa bàn huyện cho từng giai đoạn và kế hoạch giải quyết tái định cư cho các dự án này.

11. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc phổ biến, hướng dẫn mua quỹ nhà, đất tái định cư theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố tại chỉ thị số 32/2006/CT-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2006 về tập trung giải quyết tái định cư cho các hộ đang tạm cư trong thời gian dài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 về phương thức mua bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố và các quyết định sửa đổi, bổ sung khác của Ủy ban nhân dân thành phố.

12. Thường xuyên cập nhật giá cả liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nhà ở, đất ở, giá vật liệu xây dựng...).

13. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện rà soát quỹ đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất dôi dư sau khi xử lý thu hồi các doanh nghiệp, tổ chức, các dự án phát triển nhà thương mại có sử dụng quỹ đất công để xác định quỹ nhà, đất có thể sử dụng bố trí tái định cư.

14. Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công các dự án tái định cư trên địa bàn (nếu có), báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng tháo gỡ.

15. Phối hợp các cơ quan chuyên môn liên quan, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân huyện để theo dõi, hỗ trợ các hộ dân ổn định cuộc sống sau khi di dời.

16. Thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý, sáu tháng, tổng kết năm của công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn huyện và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và các Sở - Ngành liên quan.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, do Ủy ban nhân dân Thành phố quy định và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cán bộ lãnh đạo:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện làm việc theo chế độ thủ trưởng, có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban.

2. Cơ cấu các tổ chức năng, nghiệp vụ trực thuộc:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ gồm có các tổ chuyên môn trực thuộc:

- Tổ Kế toán - hành chính;
- Tổ Nghiệp vụ 1;
- Tổ Nghiệp vụ 2;
- Tổ Tiếp dân, giải quyết khiếu nại, khiếu kiện.

Tổ có Tổ trưởng và Tổ phó.

3. Việc thành lập, sáp nhập và sắp xếp các tổ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

Điều 4. Biên chế

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống các đơn vị sự nghiệp Nhà nước, được giao định mức biên chế khung và có thể sử dụng một phần kinh phí ngân sách trong trường hợp nguồn thu của đơn vị không đủ trang trải.

Tùy theo tình hình, đặc điểm công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định định mức biên chế trong tổng số biên chế sự nghiệp khác của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Ngoài định mức biên chế nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cho phép Thủ trưởng đơn vị được hợp đồng lao động (theo Bộ Luật Lao động), hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần bố trí biên chế thường xuyên để đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị.

Chương IV

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức

Chế độ tiền lương của cán bộ công chức, viên chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12

năm 2004 Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Trong trường hợp Chính phủ điều chỉnh chính sách tiền lương thì áp dụng theo Nghị định điều chỉnh của Chính phủ.

Quá trình công tác tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục, để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp kế toán:

1. Chế độ phụ cấp chức vụ:

a) Lãnh đạo Ban:

- Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,40.
- Phó Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,30.

b) Cán bộ quản lý tổ chuyên môn:

- Tổ Trưởng chuyên môn Nghiệp vụ: 0,15.
- Tổ Phó chuyên môn Nghiệp vụ: 0,10.

2. Chế độ phụ cấp kế toán:

- Kế toán trưởng được hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,25
- Phụ trách kế toán được hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,15.

Điều 7. Cơ chế tài chính

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng là đơn vị sự nghiệp công lập, áp dụng cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

Điều 8. Nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng được trích từ hai phần trăm (02%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn huyện. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động được thực hiện theo Quyết định số 69/2008/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trường hợp kinh phí trích từ hai phần trăm (02%) chi phí phục vụ công tác bồi

thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn huyện không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào cân đối ngân sách huyện để bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định.

Chương V

TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 9. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, quản lý và sử dụng viên chức

Viên chức vào làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định tại:

- Bộ Luật Lao động.
- Luật Cán bộ, công chức.
- Luật Viên chức
- Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.
- Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP.
- Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP.
- Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP.

Điều 10. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức

Trường ban đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng và thực hiện việc xét tuyển. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

Điều 11. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử lý kỷ luật

theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

Chương VI

PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC TỔ CHỨC NĂNG

Điều 12. Phân công, chế độ trách nhiệm

1. Trưởng ban:

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các Sở - Ngành đối với hoạt động liên quan.

- Điều hành hoạt động của Ban, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt phương án tổng thể, phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Cần Giờ.

- Tham gia thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn huyện và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo quy định tại chức năng, nhiệm vụ của Quy chế này.

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

2. Các Phó Trưởng ban:

- Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

3. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Soạn thảo và tham mưu cho Trưởng ban ký ban hành nội quy, chức năng, nhiệm vụ cụ thể và chế độ trách nhiệm của từng Tổ thuộc đơn vị.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

- Tham mưu cho lãnh đạo đơn vị giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị.

4. Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên:

- Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng phải có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo Ban hoặc Tổ.

Chương VII **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 13. Chế độ làm việc và hội họp

1. Chế độ làm việc:

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và của huyện.

Cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể và đeo thẻ theo quy định.

Cán bộ, viên chức, nhân viên phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, hòa nhã, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân cũng như của đồng nghiệp.

2. Chế độ hội họp:

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa lãnh đạo Ban với các Tổ trưởng để kiểm điểm công tác trong tuần qua và triển khai công tác tuần tới.

Hàng tháng họp toàn thể cán bộ công chức, viên chức của đơn vị một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo, đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh ở địa phương và có văn bản báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện và sở - ngành liên quan.

Hàng tháng, quý, sáu tháng và cuối năm, báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 14. Quan hệ công tác

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ có các mối quan hệ công tác như sau:

1. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở - ngành liên quan:

Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, về quy trình tiếp cận và giải quyết hồ sơ và các biểu mẫu về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để huyện thực hiện đồng bộ và thống nhất.

Các Sở - Ngành có trách nhiệm hướng dẫn các lĩnh vực liên quan, tăng cường việc kiểm tra, thanh tra công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư các lĩnh vực liên quan tại huyện.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của các Sở - Ngành liên quan.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng ban trực tiếp nhận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

3. Đối với Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng là cơ quan Thường trực của Hội đồng, tham mưu cho Hội đồng trong công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư.

4. Đối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của cơ quan khác, Trưởng ban chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

5. Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội huyện:

Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, Trưởng ban có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân xã - thị trấn:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với Ủy ban nhân dân xã - thị trấn nơi có dự án đầu tư trong việc điều tra, khảo sát hiện trạng, cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết thực hiện tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi trả cho từng hộ dân để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện theo quy định của Nhà nước.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Ủy ban nhân dân xã - thị trấn, Trưởng ban tập hợp các ý kiến trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ và các cơ quan liên quan thuộc huyện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ đề xuất Ủy ban nhân dân huyện bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế, sau khi có sự trao đổi thống nhất với Trưởng Phòng Nội vụ huyện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Cách Mạng